

THÀNH ĐOÀN TP. HỒ CHÍ MINH
BAN CHẤP HÀNH
ĐOÀN TRƯỞNG ĐH KINH TẾ - LUẬT

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

Số: 82-TB/ĐTN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO

**Về kết quả thi đua công tác Đoàn và phong trào thanh niên
các cơ sở Đoàn trực thuộc năm học 2022 - 2023**

Căn cứ Kế hoạch số 21-KH/ĐTN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Ban Thường vụ Đoàn Trường về việc kiểm tra, đánh giá, phân loại và xếp hạng thi đua cơ sở Đoàn năm học 2022 - 2023, trên cơ sở kết quả phân tích, đánh giá của các đoàn kiểm tra, Ban Thường vụ Đoàn Trường thông báo đến các cơ sở Đoàn về kết quả thi đua công tác Đoàn và phong trào thanh niên các cơ sở Đoàn trực thuộc năm học 2022 - 2023, cụ thể như sau:

I. CÁC ĐOÀN CƠ SỞ VÀ CHI ĐOÀN CƠ SỞ

TT	Đơn vị	Kết quả	Tỷ lệ	Phân loại	Xếp hạng
1	Kinh tế	797	79,7%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	5
2	Kinh tế đối ngoại	952	95,2%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ (*)	1
3	Tài chính - Ngân hàng	810	81%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	4
4	Kế toán - Kiểm toán	768	76,8%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	6
5	Quản trị kinh doanh	750	75,0%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	8
6	Hệ thống thông tin	758	75,8%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	7
7	Luật	825	82,5%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	3
8	Luật kinh tế	845	84,5%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	2
9	Toán kinh tế	601	60,1%	Hoàn thành nhiệm vụ	9



TT	Đơn vị	Kết quả	Tỷ lệ	Phân loại	Xếp hạng
10	Chi đoàn khối quản lý	-	-	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	-
11	Chi đoàn khối nghiên cứu - giảng dạy	-	-	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	-

II. CÁC CÂU LẠC BỘ HỌC THUẬT

TT	Đơn vị	Kết quả	Tỷ lệ	Phân loại	Xếp hạng
1	Hệ thống thông tin trong kinh doanh (ITB)	924	92,4%	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	1
2	Marketing (MUC)	915	91,5%	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	2
3	Kinh doanh quốc tế (IBC)	905	90,5%	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	3
4	Kinh tế học (ECS)	852	85,2%	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	4
5	Nghiên cứu khoa học (ERC)	851	85,1%	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	5
6	Nghiên cứu và tư vấn pháp luật (LRAC)	834	83,4%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	6
7	Kế toán - Kiểm toán (WAPA)	810	81,0%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	7
8	Công nghệ tài chính (FTC)	800	80,0%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	8
9	Phiên tòa giả định (UMC)	784	78,4%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	9
10	Nghiên cứu trí tuệ nhân tạo và ứng dụng liên ngành (AI4I)	761	76,1%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	10

TT	Đơn vị	Kết quả	Tỷ lệ	Phân loại	Xếp hạng
11	Tài chính - Ngân hàng (FBG)	760	76,0%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	11
12	Sáng tạo trẻ (YCU)	751	75,1%	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	12
13	Chứng khoán sinh viên (FESE)	627	62,7%	Hoàn thành nhiệm vụ	13
14	Tiềm năng quản trị (GPA)	617	61,7%	Hoàn thành nhiệm vụ	14
15	Du lịch trẻ (YTC)	605	60,5%	Hoàn thành nhiệm vụ	15
16	Toán Kinh tế (EMC)	601	60,1%	Hoàn thành nhiệm vụ	16

III. CÁC CÂU LẠC BỘ KHÁC

TT	Đơn vị	Phân loại
1	CLB Lý luận trẻ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
2	CLB Thấp sáng ước mơ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
3	CLB Truyền thông	Hoàn thành nhiệm vụ

Trong đó:

- + Đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: **07** đơn vị;
- + Đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ: **17** đơn vị;
- + Đơn vị hoàn thành nhiệm vụ: **06** đơn vị;
- + Đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ: **0** đơn vị.

* Đơn vị bị hạ một bậc thi đua do Liên Chi hội xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ năm học 2022 – 2023.

IV. DANH HIỆU THI ĐUA

1. Đơn vị dẫn đầu công tác Đoàn và phong trào thanh niên Trường năm học 2022 - 2023: Đoàn khoa Kinh tế đối ngoại.

2. Đơn vị có nhiều đóng góp tích cực và hiệu quả trong công tác chuyên môn học thuật của Đoàn Trường Đại học Kinh tế - Luật năm học 2022 - 2023: Câu lạc bộ Hệ thống thông tin trong kinh doanh (ITB).

Trên đây là thông báo về kết quả thi đua công tác Đoàn và phong trào thanh niên các cơ sở Đoàn trực thuộc năm học 2022 - 2023.

Nơi nhận:

- BTV Đoàn Trường;
- Cấp ủy các cơ sở Đoàn;
- Các cơ sở Đoàn;
- Lưu VP.

**TL. BAN THƯỜNG VỤ ĐOÀN TRƯỜNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Chế Thị Ngọc Tân

THÀNH ĐOÀN TP. HỒ CHÍ MINH
BAN CHẤP HÀNH
ĐOÀN TRƯỞNG ĐH KINH TẾ - LUẬT

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2023

BẢNG ĐIỂM CHI TIẾT

(Đính kèm thông báo số: 82-TB/ĐTN ngày 20/7/2023 của Ban Thường vụ Đoàn Trường Về kết quả thi đua công tác Đoàn và phong trào thanh niên các cơ sở Đoàn trực thuộc năm học 2022 – 2023)

1. Kết quả thi đua của cơ sở Đoàn trực thuộc

TT	Đoàn khoa	A	B	C	D	E	F	Tổng	Xếp loại
1	Kinh tế	228	213	168	133	50	5	797	HTTNV
2	Kinh tế đối ngoại	250	261	209	165	55	12	952	HTTNV
3	Tài chính - Ngân hàng	231	218	173	136	50	2	810	HTTNV
4	Kế toán - Kiểm toán	201	210	169	128	50	10	768	HTTNV
5	Quản trị kinh doanh	202	213	158	122	50	5	750	HTTNV
6	Hệ thống thông tin	205	216	162	123	50	2	758	HTTNV
7	Luật	232	218	174	147	50	4	825	HTTNV
8	Luật kinh tế	232	231	157	154	60	11	845	HTTNV
9	Toán kinh tế	164	142	147	96	50	2	601	HTNV

- Trong đó:

- + Đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (HTXS NV): **00** đơn vị;
- + Đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ (HTTNV): **08** đơn vị;
- + Đơn vị hoàn thành nhiệm vụ: **01** đơn vị.

- Ghi chú:

- + A: Công tác giáo dục (tối đa 265 điểm);
- + B: Hoạt động phong trào (tối đa 265 điểm);
- + C: Công tác Tổ chức - Xây dựng Đoàn (tối đa 220 điểm);
- + D: Công tác tham mưu (tối đa 170 điểm);

+ E: Điểm sáng tạo (tối đa 80 điểm);

+ F: Điểm cộng trừ (tối đa 20 điểm).

2. Kết quả thi đua của Câu lạc bộ học thuật

TT	Câu lạc bộ	A	B	C	D	E	F	Tổng	Xếp loại
1	Hệ thống thông tin trong kinh doanh (ITB)	100	354	140	220	100	10	924	HTXSNV
2	Marketing (MUC)	100	315	160	230	100	10	915	HTXSNV
3	Kinh doanh quốc tế (IBC)	85	360	160	240	60	0	905	HTXSNV
4	Kinh tế học (ECS)	100	302	140	240	40	30	852	HTXSNV
5	Nghiên cứu khoa học (ERC)	100	289	160	240	50	12	851	HTXSNV
6	Nghiên cứu và tư vấn pháp luật (LRAC)	100	285	140	200	80	29	834	HTTNV
7	Kế toán - Kiểm toán (WAPA)	100	295	120	200	90	5	810	HTTNV
8	Công nghệ tài chính (FTC)	100	275	120	220	70	15	800	HTTNV
9	Phiên tòa giả định (UMC)	100	305	100	220	10	49	784	HTTNV
10	Nghiên cứu trí tuệ nhân tạo và ứng dụng liên ngành (AI4I)	85	324	120	190	27	15	761	HTTNV
11	Tài chính - Ngân hàng (FBG)	100	240	140	240	40	0	760	HTTNV
12	Sáng tạo trẻ (YCU)	100	261	100	240	35	15	751	HTTNV
13	Chứng khoán sinh viên (FESE)	80	210	100	230	7	0	627	HTNV
14	Tiềm năng quản trị (GPA)	100	220	80	210	7	0	617	HTNV
15	Du lịch trẻ (YTC)	100	155	100	240	10	0	605	HTNV
16	Toán Kinh tế (EMC)	75	171	100	230	20	5	601	HTNV

20
HÀP
HOÀN
ĐẠI
TỔNG

- Trong đó:

- + Đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (HTXS NV): **05** đơn vị;
- + Đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ (HTTNV): **07** đơn vị;
- + Đơn vị hoàn thành nhiệm vụ: **04** đơn vị.

- Ghi chú:

- + A: Công tác giáo dục *(tối đa 100 điểm)*;
- + B: Hoạt động phong trào *(tối đa 400 điểm)*;
- + C: Công tác Tổ chức - Xây dựng Đoàn *(tối đa 160 điểm)*;
- + D: Công tác báo cáo *(tối đa 240 điểm)*;
- + E: Chuyển đổi số *(tối đa 100 điểm)*;
- + F: Điểm cộng trừ *(tối đa 100 điểm)*.

